

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

---

NGUYỄN XUÂN QUANG

**GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÁC KHU CÔNG  
NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ SÔNG CÔNG**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Mã số: 60-34-01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Trần Chí Thiện**

Thái Nguyên - 2012

## LỜI CAM ĐOAN

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực. Những kết quả nghiên cứu của luận văn chưa từng được công bố trong bất cứ công trình khoa học nào.*

**TÁC GIẢ LUẬN VĂN**

**Nguyễn Xuân Quang**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành và biết ơn sâu sắc đến PGS.TS Trần Chí Thiện, Hiệu trưởng Trường - Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh Thái Nguyên, người đã tận tình hướng dẫn tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy, cô giáo khoa sau Đại học - Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh Thái Nguyên; các thầy cô giáo bộ môn đã truyền đạt cho tôi những kiến thức khoa học quý báu.

Nhân dịp này tôi cũng gửi lời cảm ơn tới gia đình và bạn bè đã luôn ở bên động viên giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Học viên

**Nguyễn Xuân Quang**

## MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các ký hiệu, chữ viết tắt	vii
Danh mục các bảng biểu	viii
<b>Lời mở đầu</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Những đóng góp của luận văn	3
5. Kết cấu của luận văn	4
<b>Chương I: Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển bền vững các khu công nghiệp</b>	<b>5</b>
1.1. Cơ sở lý luận về phát triển bền vững khu công nghiệp	5
1.1.1. Phân loại và mục tiêu hình thành các khu công nghiệp	5
1.1.1.1. <i>Khái niệm khu công nghiệp</i>	5
1.1.1.2. <i>Phân loại các khu công nghiệp</i>	6
1.1.1.3. <i>Vai trò của KCN đối với phát triển kinh tế - xã hội</i>	7
1.1.1.3.1. <i>KCN góp phần quan trọng thu hút vốn đầu tư</i>	8
1.1.1.3.2. <i>KCN tạo ra công ăn việc làm cho người lao động</i>	8
1.1.1.3.3. <i>KCN góp phần nâng cao năng lực công nghệ quốc gia</i>	
1.1.1.3.4. <i>KCN góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế</i>	9
1.1.1.4. <i>Mục tiêu hình thành và phát triển các khu công nghiệp</i>	10
1.1.2. Phát triển hướng bền vững khu công nghiệp	11
1.1.2.1. <i>Khái niệm phát triển bền vững</i>	11
1.1.2.2. <i>Khái niệm phát triển bền vững khu công nghiệp</i>	13
1.1.2.3. <i>Các tiêu chí đánh giá phát triển bền vững khu công nghiệp</i>	14
1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc hình thành và PTBV KCN	19
1.1.3.1. <i>Nhóm các nhân tố thuộc về cơ quan quản lý Nhà nước</i>	19
1.1.3.2. <i>Nhóm các nhân tố thuộc về các doanh nghiệp khu công nghiệp</i>	23

1.1.4. Kinh nghiệm phát triển bền vững các khu công nghiệp	24
1.1.4.1. Kinh nghiệm thế giới	24
1.1.4.2. Kinh nghiệm trong nước	29
<b>Chương II: Phương pháp nghiên cứu phát triển bền vững khu công nghiệp</b>	36
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	36
2.2. Phương pháp nghiên cứu	36
2.2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu	36
2.2.2. Phương pháp thu thập thông tin	37
2.2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp	37
2.2.2.2. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp	37
2.2.3. Phương pháp chuyên gia	39
2.2.4. Phương pháp tổng hợp thông tin	39
2.2.5. Phương pháp phân tích thông tin	39
2.2.5.1. Phương pháp đồ thị	39
2.2.5.2. Phương pháp phân tích SWOT	39
2.2.5.3. Phương pháp so sánh	40
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu về phát triển bền vững KCN Sông Công	40
2.3.1. Các chỉ tiêu về kinh tế	40
2.3.2. Các chỉ tiêu về xã hội	41
2.3.3. Các chỉ tiêu về môi trường	41
<b>Chương III: Thực trạng phát triển bền vững khu công nghiệp trên địa bàn thị xã Sông Công</b>	43
3.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội	43
3.1.1. Điều kiện tự nhiên	43
3.1.2. Địa hình	44
3.1.3. Điều kiện về khí tượng thủy văn	45
3.1.4. Tài nguyên đất- khoáng sản	45
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	46
3.1.2.1. Đặc điểm tình hình xã hội	46
3.1.2.2. Cơ cấu sản xuất và phát triển kinh tế ở Sông Công	48
3.2. Quá trình hình thành, phát triển KCN Sông Công	52
3.3. Thực trạng PTBV khu công nghiệp Sông Công	54
3.3.1. Thực trạng quy hoạch khu công nghiệp theo hướng bền vững	54

3.3.1.1. Vị trí địa lý của các khu công nghiệp	54
3.3.1.2. Quy mô đất đai các khu công nghiệp	54
3.3.1.3. Tính đồng bộ của quy hoạch khu công nghiệp	55
3.3.2. Thực trạng phát triển bền vững nội tại các khu công nghiệp	57
3.3.2.1. Tỷ lệ lấp đầy trong các khu công nghiệp	56
3.3.2.2. Vốn đầu tư thu hút và vốn đầu tư thực hiện	57
3.3.2.3. Hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trong KCN	58
3.3.2.4. Trình độ khoa học công nghệ của các DN trong KCN	64
3.3.2.5. Hệ số chuyên môn hoá và liên kết kinh tế	64
3.3.3. Thực trạng tác động lan tỏa của khu công nghiệp Sông Công theo hướng bền vững	65
3.3.3.1. Thực trạng tác động lan tỏa về kinh tế - kỹ thuật	67
3.3.3.3. Thực trạng tác động lan tỏa về môi trường	70
3.4. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân	74
3.4.1. Những hạn chế, yếu kém	74
3.4.2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém	78
<b>Chương IV: Giải pháp phát triển bền vững các khu công nghiệp ở Thị xã Sông Công</b>	82
4.1. Cơ hội và thách thức đối với thị xã Sông Công trong việc phát triển bền vững các KCN	82
4.1.1. Lợi thế về phát triển các KCN	82
4.1.2. Hạn chế trong phát triển các KCN	83
4.1.3. Cơ hội phát triển các KCN	83
4.1.4. Nguy cơ, thách thức trong phát triển các KCN	84
4.2. Mục tiêu, phương hướng, mục tiêu điểm phát triển các khu công nghiệp Sông Công	84
4.2.1. Phương hướng	84
4.2.2. Mục tiêu	85
4.2.3. Quan điểm phát triển các KCN	85
4.3. Giải pháp chủ yếu phát triển bền vững KCN Sông Công	86
4.3.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện quy hoạch khu công nghiệp phù hợp với yêu cầu PTBV khu công nghiệp	86
4.3.2. Giải pháp phát triển bền vững nội tại KCN Sông Công	89
4.3.2.1. Đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng trong và ngoài hàng rào các KCN	89

4.3.2.2. Huy động tốt các nguồn vốn cho đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	91
4.3.2.3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KCN	93
4.3.2.4. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư	93
4.3.2.5. Nâng cao trình độ công nghệ của các doanh nghiệp	96
4.3.3. Tăng cường sử dụng các công cụ tài chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	98
4.3.4. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước, có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhằm phát triển bền vững khu công nghiệp	102
4.3.5. Một số kiến nghị	105
<b>KẾT LUẬN</b>	107
<b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ</b>	109
<b>PHỤ LỤC</b>	110
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	220

**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

CCN	: Cụm công nghiệp
CCKT	Cơ cấu kinh tế
CN	Công nghiệp
DN	: Doanh nghiệp
DV	: Dịch vụ
GCNĐT	: Giấy chứng nhận đầu tư
KCN	: Khu công nghiệp
KCNC	: Khu công nghệ cao
KCX	: Khu chế xuất
KKT	: Khu kinh tế
KT	: Kinh tế
KT-XH	: Kinh tế xã - hội
NN	: Nông nghiệp
TPKT	: Thành phần kinh tế
CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
GDP	: Tổng sản phẩm trong nước
GTSXCN	: Giá trị sản xuất công nghiệp
KHCN	: Khoa học công nghệ
FDI	: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
PTBV	: Phát triển bền vững
UBND	: Ủy ban nhân dân



## DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 3.1: Hiện trạng lao động thị xã Sông Công giai đoạn 2005-2010	47
Bảng 3.2: Quy mô và tăng trưởng kinh tế Thị xã Sông Công	48
Bảng 3.3: Cơ cấu kinh tế của thị xã Sông Công	49
Bảng 3.4: Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn thị xã Sông Công	51
Bảng 3.5: Các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tính đến tháng 12/2011	53
Bảng 3.6: Quy hoạch xây dựng phát triển các Khu công nghiệp đến năm 2020	55
Bảng 3.7: Tỷ lệ lấp đầy các KCN Sông Công tính đến tháng 12/2011	56
Bảng 3.8: Vốn đầu tư của KCN Sông Công đến tháng 12/2011	58
Bảng 3.9: Số dự án đầu tư và GTSXCN của Khu công nghiệp Sông Công	59
Bảng 3.10: Tổng sản phẩm trong KCN Sông Công	60
Bảng 3.11: Kim ngạch xuất khẩu của KCN Sông Công	60
Bảng 3.12: Thu nộp ngân sách tại KCN Sông Công	61
Bảng 3.13: Số lao động trong KCN Sông Công	62
Bảng 3.14: Thu nhập bình quân của người lao động trong KCN Sông Công	62
Bảng 3.15: Giá trị sản xuất công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	66
Bảng 3.16: Quy mô, cơ cấu lao động trong KCN Sông Công	68
Bảng 3.17. Chất lượng môi trường không khí KCN Sông Công	73
Bảng 3.18: Một số chỉ tiêu trong nước mặt suối Văn Dương	74
Bảng 3.19: Diện tích lúa cả năm của xã Tân Quang và phường Cải Đan	77
Hình 1: Mô hình phát triển bền vững	42
Hình 2: Vị trí địa lý của thị xã Sông Công	43
Hình 3. Thu nhập bình quân đầu người/tháng ở thị xã Sông Công	66
Biểu đồ 3.1: Diễn biến chất lượng môi trường không khí KCN Sông Công	73
Biểu đồ 3.2: Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt	74

## LỜI MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển bền vững là nhu cầu cấp bách và xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển của xã hội loài người, vì vậy đã được các quốc gia trên thế giới đồng thuận xây dựng thành Chương trình nghị sự cho từng thời kỳ phát triển của lịch sử. Ngày 17/08/2004, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 153/2004/QĐ-TTg, phê duyệt “Định hướng Chiến lược Phát triển bền vững ở Việt Nam” (Chương trình nghị sự 21 của Việt Nam). Tỉnh Thái Nguyên đã được Bộ kế hoạch Đầu tư chọn là một trong 6 tỉnh thí điểm xây dựng chương trình phát triển bền vững. UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng Định hướng phát triển bền vững tỉnh Thái Nguyên (Chương trình Nghị sự 21 tỉnh Thái Nguyên) nhằm cụ thể hóa việc thực hiện định hướng chiến lược phát triển bền vững quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch 5 năm 2005-2010 và mục tiêu phát triển Công nghiệp theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII và Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VI, công nghiệp của thị xã Sông Công đã có những bước phát triển mới: Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2010 tăng 28% so với năm 2005; hiện có trên 200 doanh nghiệp và chi nhánh, trên 2.000 hộ sản xuất kinh doanh dịch vụ, tăng hơn 2 lần so với năm 2005; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, thu hút được nhiều lao động, giải quyết việc làm, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định trong những năm tiếp theo.

Khu công nghiệp có vai trò, vị trí rất to lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Sông Công; Bởi nó góp phần quan trọng trong việc huy động các nguồn vốn đầu tư, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, đẩy nhanh quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái... Việc bổ sung số lượng khu công nghiệp và mở rộng diện tích các khu công nghiệp